

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 05/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Bà Bùi Thụy Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại Phòng xử C trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: T Già), sinh ngày xx/yy/1994; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ nơi cư trú: xx đường yy, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Ông Nguyễn Minh Q (chết), mẹ: Bà Nguyễn Thị Ánh T; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2018 (Bị cáo có mặt).

2. Dương Thành Tr (Tên gọi khác: Vũ), sinh ngày xx/yy/1997; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx, ấp yy, xã Tấn Hưng, huyện Hớn Quán, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: (không rõ), mẹ: Bà Dương Thị Thanh L (chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2018 (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: xx đường yy, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: xx đường yy, Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Ông Phan Huỳnh A, sinh năm 1985, địa chỉ: xx, Thành Hải, thành phố

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 09/10/2018, tổ tuần tra Đội Cảnh sát Hình sự Công an Quận 11 tuần tra đến trước nhà số 5, Đường số 8, Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11 phát hiện Nguyễn Minh T điều khiển xe máy biển số 85R7 - 4078 chở Dương Thành Tr có biểu hiện nghi vấn nên giữ lại kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong quần lót trong người Tr có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy, 02 đoạn ống hút màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh ; 01 đoạn ống hút nên đưa T, Tr cùng vật chứng vụ án về Công an Phường 8, Quận 11 làm rõ. T và Tr khai nhận là ma túy đá cả hai hùn tiền mua về để sử dụng. Công an Phường 8, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, Tr chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số: 1675/KLGD-H ngày 17/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Thành Tr và hình dấu tròn Công an Phường 8, Quận 11 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1468g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T, Dương Thành Tr khai nhận: Vào tối ngày 09/10/2018, Tr tham dự tiệc thôi nôi con của T. Sau bữa tiệc T chở vợ con về nhà. Sau đó, T rủ Tr hùn tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Tr đồng ý và đưa số tiền 200.000 đồng cho T, T bỏ thêm 300.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng. T điều khiển xe máy biển số 85R7 – 4078 chở Tr đến chợ Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Tại đây, T để Tr ở đầu hẻm ngồi chờ, còn bị cáo T chạy xe vào trong chợ gặp người đàn ông tên Út (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng. Sau khi mua xong, T chở Tr về thuê phòng tại một khách sạn trên đường Lê Đại Hành (gần nhà thờ Thăng Long) để cả hai cùng sử dụng. Vừa sử dụng được một lúc thì T nhận điện thoại của Nguyễn Thúy P (vợ T) kêu về nên T và Tr gom số ma túy, dụng cụ sử dụng bỏ trong túi nylon màu đen và giao cho Tr cất giấu bên trong quần lót. Khi cả hai về đến trước số 5 Đường số 8 cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11 thì bị Công an Quận 11 phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: + 01 gói niêm phong ghi số 1675, có chữ ký của Giám định viên, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0977g;

+ 02 ống hút màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút thu giữ của bị can Tr, là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy;

+ 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, bị can T khai mượn của anh Nguyễn Thanh T để sử dụng vào việc cá nhân, không có liên quan đến vụ án;

+ 01 xe gắn máy hiệu Angel biển số 85R7-4078, bị can T khai mượn của ông Nguyễn Văn T vào tối ngày 09/10/2018 để chở vợ con đi ăn tiệc thôi nôi con. Đến tối cùng ngày, bị cáo T chở Tr đi mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng. Ông

Nguyễn Văn T khai nhận: Mua chiếc xe máy biển số 85R7-4098 vào tháng 12/2016 với giá 3.200.000 đồng của một người tên Minh (không rõ lai lịch) là khách hay ghé ăn tại quán sủi cảo số xx Hà Tôn Quyền, Phường 4, Quận 11. Ông T mua xe máy này cho anh Nguyễn Thanh T (con trai nuôi của ông) sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc mua bán xe có viết giấy mua bán nhưng ông T đã làm mất. Tới ngày 09/10/2018, T hỏi mượn xe để chở vợ con đi ăn nhưng sau đó chở vợ con quay về, còn T đi đâu không rõ, ông T không biết. Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát Giao thông Đường bộ và Đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chủ sở hữu xe là ông Phan Huỳnh A, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Tân Sơn, Thành Hải, Phan Rang Tháp Chàm, Ninh Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã gửi ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để xác minh, ghi lời khai của ông Phan Huỳnh A. Kết quả ông Phan Huỳnh A đã không còn cư trú ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có văn bản đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả.

Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh T và Dương Thành Tr về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh T và Dương Thành Tr tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T và bị cáo Tr thừa nhận hành vi phạm tội, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Thanh T không có ý kiến yêu cầu gì đối với chiếc xe gắn máy hiệu SYM Angel biển số 85R7-4078. Ông T xác định sẽ chấp hành theo quyết định của bản án và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc giải quyết liên quan đến chiếc xe trên. Đồng thời, ông T cho biết đã cho bị cáo T mượn điện thoại Samsung màu đen của mình và xác định bản thân mình không biết bị cáo T mượn điện thoại và xe máy để đi mua ma túy.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Dương Thành Tr, mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số 1675, có chữ ký của Giám định viên, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0977g;

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 ống hút màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, một đoạn ống hút là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy;

+ Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy Angel biển số 85R7-4078, nếu quá thời hạn thông báo mà không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên; các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Dương Thành Tr phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 09/10/2018, bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Dương Thành Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng số ma túy thu giữ của hai bị cáo có khối lượng 0,1468g, ma túy thể rắn loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Minh T có vai trò lớn hơn, bị cáo T chính là người khởi xướng và rủ rê bị cáo Dương Thành Tr đi mua và sử dụng ma túy, bị cáo T cũng chính là người trực tiếp đi gặp tên Út để mua ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét để đưa ra mức hình phạt phù hợp cho từng bị cáo.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt các bị cáo phải chịu phạt tiền.

Về tên Út, là người đã bán ma túy cho bị cáo T, khi nào truy tìm được sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số 1675, có chữ ký của Giám định viên, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0977g;

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 ống hút màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút là dụng cụ để các bị cáo sử dụng ma túy;

+ Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu SYM Angel biển số 85R7-4078, bị can T khai mượn của ông Nguyễn Văn T. Ông T khai nhận, ông mua chiếc xe trên vào tháng 12/2016 với giá 3.200.000 đồng của một người tên Minh (không rõ lai lịch). Ông mua xe máy này cho Nguyễn Thanh T (con trai nuôi của ông) sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc mua bán xe có viết giấy mua bán nhưng ông T đã làm mất. Tối ngày 09/10/2018, bị cáo T mượn xe của ông để chở vợ con đi ăn rồi chở vợ con quay về, sau đó T đi đâu nữa thì ông T không biết. Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát Giao thông Đường bộ và Đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chủ sở hữu xe là Phan Huỳnh A, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Tân Sơn, Thành Hải, Phan Rang Tháp Chàm, Ninh Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã gửi ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để xác minh, ghi lời khai của ông Phan Huỳnh A. Kết quả xác minh, ông Phan Huỳnh A đã không còn cư trú ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu xe máy trên nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Do đó, cần thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Dương Thành Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2018.

Xử phạt bị cáo Dương Thành Tr 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2018.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số 1675, có chữ ký của Giám định viên, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0977g;

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 ống hút màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút là dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy;

+ Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua xử dụng;

+ Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với một xe gắn máy hiệu Angel, biển số 85R7-4078. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 148/MT ngày 11/10/2018).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu